

## 9. PHƯỜNG SƠN QUI

| STT | Tên Đường                                                | Đoạn Đường                                                |                                       | Giá đất ở |
|-----|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---------------------------------------|-----------|
|     |                                                          | Từ                                                        | Đến                                   |           |
| 1   | Quốc lộ 50                                               | Tim Ngã ba Hồ Biểu Chánh - Từ Dũ                          | Cầu Sơn Qui                           | 3.000     |
|     |                                                          | Cầu Sơn Quy                                               | Ranh Tân Trung Bình Đông              | 3.000     |
|     |                                                          | Ranh Tân Trung - Bình Đông                                | Cua Lộ Góc                            | 3.000     |
|     |                                                          | Cua Lộ Góc                                                | Phà Mỹ Lợi                            | 2.600     |
|     |                                                          | Cua Lộ Góc                                                | Cầu Mỹ Lợi                            | 2.600     |
| 2   | Hồ Biểu Chánh (Quốc lộ 50)                               | Cầu Gò Công                                               | Ngã 3 Hồ Biểu Chánh - Từ Dũ           | 3.400     |
| 3   | Đường Từ Dũ                                              | Kênh Bến Xe                                               | Hồ Biểu Chánh - Quốc lộ 50            | 5.600     |
| 4   | Mạc Văn Thành (Đường đi Tân Tây Đường tỉnh 871)          | Đầu sân bay trên ranh Phường Long Thuận và Phường Sơn Qui | Đường vành đai phía Đông              | 4.600     |
|     |                                                          | Đường vành đai phía Đông                                  | Ranh xã Tân Đông (Kênh Rạch lá)       | 2.400     |
| 5   | Đường Phạm Đăng Hưng (Đường huyện 97)                    | Quốc lộ 50                                                | Kênh Địa Quao                         | 1.300     |
|     |                                                          | Kênh Địa Quao                                             | Mạc Văn Thành (Đường tỉnh 871)        | 950       |
| 6   | Đường Lăng Hoàng Gia (Đường huyện 97)                    | Hồ Biểu Chánh (Quốc lộ 50)                                | Từ Dũ (Quốc lộ 50)                    | 1.300     |
| 7   | Đường kênh Sườn nhóm II (ấp Lăng Hoàng Gia) (Toàn tuyến) |                                                           |                                       | 1.300     |
| 8   | Đường đê bao Hưng Thạnh (khu phố Hưng Thạnh)             | Từ Đường huyện 97 (Kênh Địa Quao)                         | Đường Phạm Đăng Hưng (Đường huyện 97) | 950       |
| 9   | Đường Hai cây Liềm xã Long Hưng (Đường huyện 97B)        | Đường Từ Dũ                                               | Mạc Văn Thành (Đường tỉnh 871)        | 950       |
| 10  | Đường N1                                                 | Nguyễn Trãi                                               | N3 (công chính Sân vận động)          | 7.200     |
| 11  | Đường N2                                                 | Nguyễn Trãi                                               | Đất hộ dân                            | 6.150     |
| 12  | Đường đê bao Long Hưng                                   | Đường Lăng Hoàng Gia                                      | Sông Sơn Qui                          | 1.050     |
| 13  | Đường đê bao Tân Trung                                   | Sông Sơn Qui                                              | Đường Sơn Qui A                       | 1.050     |

|    |                                                                                   |                                      |                                   |       |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------|-------|
| 14 | Đường vào Nhà Văn hóa liên khu phố nhánh 2                                        | Đường Từ Dũ                          | Đường sau Ao Làng                 | 1.200 |
| 15 | Đường vào Nhà Văn hóa liên khu phố nhánh 1                                        | Đường Từ Dũ                          | Đường trước Ao Làng               | 1.200 |
| 16 | Đường tỉnh 873B                                                                   | Cầu Ông Non                          | Đê sông Gò Công                   | 1.400 |
|    |                                                                                   | Đê sông Gò Công                      | Ngã ba đê bao                     | 1.200 |
|    |                                                                                   | Ngã ba đê bao                        | Cổng đập Gò Công                  | 1.200 |
| 17 | Đường tỉnh 871B                                                                   | Quốc lộ 50                           | Cầu Vàm Thấp                      | 1.850 |
| 18 | Đường đê Xoài Rạp - đê Đông rạch Gò Công (Đường huyện 99B)                        | Cổng Vàm Thấp, giáp ranh xã Tân Đông | Đường tỉnh 873B (xã Tân Trung cũ) | 900   |
| 19 | Đường đê, nhánh Đường tỉnh 873B (Đường huyện 99D)                                 | Đường tỉnh 873B (xã Tân Trung cũ)    | Đường đê (xã Tân Trung cũ)        | 900   |
| 20 | Đường đê Gò Xoài (Đường huyện 99E)                                                | Từ Quốc lộ 50 (xã Tân Trung cũ)      | Rạch Sơn Qui Láng Nứa             | 900   |
| 21 | Trần Hưng Đạo                                                                     | Trường chính trị                     | Hồ Biểu Chánh (Quốc lộ 50)        | 9.200 |
| 22 | Nguyễn Trãi                                                                       | Phường Sơn Qui - Long Thuận phường   | Hồ Biểu Chánh (Quốc lộ 50)        | 8.200 |
| 23 | Đường huyện 99                                                                    | Ngã tư Bình Xuân                     | Quốc lộ 50 (ngã ba Bình Đông cũ)  | 1.400 |
| 24 | Đường tỉnh 873 (Theo Quyết định số 24/2020/QĐ-UBND ngày 03/11/2020 của UBND tỉnh) | Ngã tư Bình Xuân                     | Quốc lộ 50 (Đường phà Mỹ Lợi Cũ)  | 1.200 |


